

Số: 108/2021/QĐST-HNGĐ

Ba Vì, ngày 26 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 72/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1979

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1974

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện BV, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Thúy H, sinh ngày 14/8/2002; Nguyễn Thành V, sinh ngày 03/2/2006.

Cháu Nguyễn Thúy H hiện đã đủ 18 tuổi, không có nhược điểm thể chất, tâm thần nên không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng và cấp dưỡng.

Giao chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thành V, sinh ngày 03/02/2006 đến khi đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thành V cho anh Nguyễn Văn M cho đến khi có yêu cầu hoặc thay đổi khác.

Anh Nguyễn Văn M có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

* Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí sơ thẩm ly hôn. Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì theo biên lai số AA/2014 00625 ngày 08/3/2021. Trả lại chị Nguyễn Thị T số tiền còn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo t
hủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND huyện Ba Vì;
- UBND xã Phong Vân;
- THADS Ba Vì
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

HOÀNG TRỌNG ĐỨC